TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ SƠN
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2017/HSST.
Ngày 25-8-2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ SƠN, TỈNH QUẢNG NAM

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Nguyên Vỹ.

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lê Văn Thêm.
2. Ông Võ Văn Thái.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*: Bà Nguyễn Hồ Thu Thảo, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn* tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hướng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2017, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 11/2017/HSST ngày 14 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Đỗ T, sinh ngày 27 tháng 7 năm 1997.

Sinh trú, quán: Thôn Đông Nam, xã Phú Thọ, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 06/12; nghề nghiệp: Không; con ông Đỗ Q, sinh năm 1973 và bà Trần Thị H, sinh năm 1972; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 23/11/2016, Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn xử phạt bị cáo Đỗ T 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 36/2016/HSST.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 09/3/2017 đến ngày 04/5/2017 bị cáo được thay đổi biện pháp ngăn chặn sang biện pháp bảo lãnh.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Đỗ Q, sinh năm 1973 và bà Trần Thị H, sinh năm 1972 (là cha mẹ ruột của bị cáo). Ông Q vắng mặt, bà H có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Thị H, sinh năm 1972 (là mẹ ruột của bị cáo). Có mặt.

Cùng trú tại: Thôn Đông Nam, xã Phú Thọ, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Người bị hại: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1957. Vắng mặt.
Trú tại: Thôn Đông Nam, xã Phú Thọ, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

NHẬN THẤY

Bị cáo Đỗ T bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 23/11/2016, Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn xử phạt bị cáo T 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 36/2016/HSST. Bị cáo T đang trong thời gian thử thách án treo nhưng lại thực hiện hành vi phạm tội mới, cụ thể như sau:

Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 16/01/2017, bị cáo T trên đường đi nhậu từ nhà anh Nguyễn Ngọc P (trú cùng thôn) về. Khi đi ngang qua ngõ sau nhà bà Nguyễn Thị H thì bị cáo T nhìn thấy cửa sau nhà bà H không đóng nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Bị cáo T đi bộ lại phía cửa sau, bỏ dép ra rồi nhẹ nhàng đi vào nhà bà H, khi đến khu vực phòng ngủ thì bị cáo thấy bà H đang ngủ trên giường, gần sát giường ngủ có một cái túi xách được đặt trên ghế, bị cáo đi lại chỗ túi xách và lục tìm tài sản bên trong thì phát hiện trong túi xách có một chiếc điện thoại di động Samsung Dous. Lúc này, bà H tỉnh dậy và nói "*Ai đó, ai đó*" thì bị cáo T cầm chiếc điện thoại bỏ chạy theo hướng cửa sau nhà bà H về nhà mình. Bị cáo T đem chiếc điện thoại vừa trộm được cất giấu trên tủ đứng trong phòng ngủ của mình. Quá trình làm việc với cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Sơn, bị cáo T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 19/01/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quế Sơn kết luận: một điện thoại di động Samsung Dous trị giá 300.000 đồng.

Tang vật thu giữ là một chiếc điện thoại di động Samsung Dous. Ngày 02/3/2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Sơn đã trả lại cho bà Nguyễn Thị H chiếc điện thoại di động Samsung Dous và bà H không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Trong giai đoạn điều tra, do bị cáo T có biểu hiện không bình thường về sức khỏe tâm thần nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Sơn đã trưng cầu giám định pháp y tâm thần. Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 336/KLGĐTC ngày 06/6/2017 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Miền Trung kết luận:

"Tại thời điểm gây án: Về mặt y học: Động kinh hỗn hợp (G40) có biến đổi trí năng nhân cách; về mặt pháp luật: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Tại thời điểm hiện tại: Về mặt y học: Động kinh hỗn hợp (G40) có biến đổi trí năng nhân cách. Đề nghị điều trị ngoại trú liên tục; về mặt pháp luật: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi".

Tại Công văn số 97/PYTT-PKHTH ngày 26/6/2017 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Miền Trung về vệc "trả lời giải thích kết luận giám định đối với Đỗ T" đã cung cấp như sau: "Tại thời điểm gây án và thời điểm hiện tại, bị can Đỗ T mặc dù bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi, nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự".

Cáo trạng số 10/VKS-CT ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn truy tố bị cáo Đỗ T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 điều 138; điểm g, p, n khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ T từ 06 đến 09 tháng tù nhưng trừ vào thời gian bị cáo bị tam giam là 57 ngày. Do bị cáo T phạm tội trong thời gian thử thách nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 5 Điều 60, Điều 51 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt chung đối với bị cáo. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến: Hành vi trộm cắp của bị cáo đã rõ ràng nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ và việc bị cáo bị bệnh để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ T đã khai nhận hành vi phạm tội đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 16/01/2017, tại nhà bà Nguyễn Thị H thuộc thôn Đông Nam, xã Phú Thọ, huyện Quế Sơn, bị cáo Đỗ T lợi dụng lúc bà H đi ngủ không đóng cửa đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp một chiếc điện thoại Samsung Duos trị giá 300.000 đồng.

Tại thời điểm phạm tội (ngày 16/01/2017), bị cáo Đỗ T đang thi hành án hình phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, thời hạn thi hành án kể từ ngày 23/11/2016 theo Quyết định thi hành án số 47/2016/HSST ngày 26/12/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn. Như vậy, hành vi trộm cắp ngày 16/01/2017 của bị cáo T đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự do bị cáo T đã bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.

Do đó, cáo trạng số 10/VKS-CT ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, thấy rằng:

Quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật công nhận và bảo vệ. Tại thời điểm phạm tội, bị cáo T vẫn nhận thức được điều đó nhưng do bản tính thích hưởng thụ, lười lao động, bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu để trộm cắp tài sản với mục đích cá nhân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo không có tình tiết tăng nặng do tình tiết bị cáo có tiền án là yếu tố định tội. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; tại thời điểm phạm tội và thời điểm hiện tại bị cáo có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm g, p, n khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử xem đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Từ những tình tiết trên, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhưng nhất thiết phải áp dụng hình phạt tù mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Bị cáo T phạm tội trong thời gian thử thách 18 tháng theo bản án số 36/2016/HSST ngày 23/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 5 Điều 60, Điều 51 Bộ luật Hình sự quyết định buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt 09 tháng tù của bản án 36/2016/HSST ngày 23/11/2016 và tổng hợp với hình phạt của bản án này.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Ngày 02/3/2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Sơn đã trả lại cho bà Nguyễn Thị H chiếc điện thoại di động Samsung Dous là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đỗ T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 điều 138; điểm g, p, n khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ T 06 (sáu) tháng tù nhưng trừ vào thời gian bị cáo bị tạm giam là 01 tháng 27 ngày (từ ngày 09/3/2017 đến ngày 04/5/2017), bị cáo T phải chấp hành hình phạt 04 (bốn) tháng 03 (ba) ngày tù.

Áp dụng Điều 51, khoản 5 Điều 60 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt của nhiều bản án, buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt 04 (bốn) tháng 03 (ba) ngày tù của bản án này với hình phạt 09 tháng tù theo bản án số 36/2016/HSST ngày 23/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn.

Tổng hợp hình phạt chung, bị cáo Đỗ T phải chấp hành 01 (một) năm 01 (một) tháng 03 (ba) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng bị cáo Đỗ T phải chịu.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp, người bào chữa cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/8/2017). Người bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị cáo vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Quế Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quế Sơn;
- V.Phòng Công an huyện Quế Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo, người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Trần Nguyên Vỹ